

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG DU LỊCH TỈNH THÁI NGUYÊN VÀ VÙNG PHỤ CẬN

Nguyễn Lan Anh¹, Phí Hùng Cường²

SUMMARY

The fact that, tourism resources of Thai Nguyen can't not equal to adjacent provinces in both plenty and specialty. Beside that, Thai Nguyen and the others adjacent provinces – that also the members of the Northeast Highland Sub region Group of Tourism – have been sharing some tourism resources such as historical, revolutionary monuments of the war of resistance against the French colonialists. But the fact that most of them had been destroyed or under bad conditions. So that, Thai Nguyen and the others provinces in group should make a cooperation program together in order to improve the tourism activities.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động du lịch phụ thuộc vào nguồn tài nguyên du lịch. Tài nguyên du lịch càng phong phú, đặc sắc thì sức hấp dẫn càng cao và khả năng đem lại doanh thu cho hoạt động du lịch càng lớn. Thái Nguyên là một tỉnh xét về nguồn tài nguyên du lịch không phong phú và đặc sắc như các tỉnh lân cận. Do vậy, để có thể nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch của tỉnh, cần phải kết hợp với tài nguyên du lịch của các tỉnh vùng phụ cận.

Tỉnh Thái Nguyên là một tỉnh nằm trong tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc (bao gồm sáu tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên). Thực chất tiểu vùng du lịch này là toàn bộ khu Tự trị Việt Bắc với rất nhiều di tích lịch sử thời kỳ kháng chiến chống Pháp, là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc ít người với phong tục tập quán, thói quen cư trú độc đáo – đây là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn quý giá.

I. TÀI NGUYÊN DU LỊCH TỈNH THÁI NGUYÊN

1. Về tài nguyên du lịch tự nhiên

Thái nguyên là một tỉnh miền núi trung du, nơi chuyển tiếp giữa vùng núi Đông Bắc và vùng Đồng Bằng Bắc Bộ nên địa hình chủ yếu là đồi núi thấp. Diện tích đồi núi có độ cao trên 100m chiếm hơn 2/3 diện tích toàn tỉnh bao gồm đồng bằng nhỏ hẹp của sông Cầu, sông Công thuộc Phú Bình, Phổ Yên và vùng đồi như bát úp kế tiếp nhau, chuyển tiếp lên địa hình cao hơn. Dạng địa hình Karst ở Thái Nguyên nổi tiếng với một số hang động đẹp như hang Phượng Hoàng, động Người Xưa (Võ Nai), động Linh Sơn (Hang Dơi) ở xã Linh Sơn, Đồng Hỷ. Ngoài ra, Thái Nguyên còn có mạng lưới sông hồ tương đối phát triển. Bao quanh thành phố Thái Nguyên là con sông Cầu thơ mộng, quanh năm nước chảy êm đềm, đã đi vào rất nhiều thơ ca. Kế bên là dòng sông Công chơ nặng trong mình một truyền thuyết tình yêu nổi tiếng. Hồ Núi Cốc thực chất

¹ Trường Cao đẳng du lịch Hà Nội

² Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên

là một hồ thủy lợi nhưng với vẻ đẹp nên thơ và không khí trong lành, đã từ lâu nơi đây là một điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh.

2 Tài nguyên du lịch nhân văn

Thái Nguyên có khoảng 800 di tích gắn liền với bề dày truyền thống lịch sử của tỉnh; với vai trò chủ đạo là thủ phủ của Khu tự trị Việt Bắc: Khu ATK Định Hoá, đền Đuôm, đền Giá... Trong 7 bảo tàng quốc gia, Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam của Thái Nguyên là bảo tàng quốc gia duy nhất không nằm ở thủ đô Hà Nội, nơi đây hàng năm thu hút hàng ngàn du khách đến tham quan, tìm hiểu. Ngoài ra, Thái Nguyên là một trong ba trung tâm giáo dục lớn của miền Bắc, hàng năm đào tạo hàng nghìn sinh viên đại học và cao đẳng. Thái Nguyên là tỉnh có mạng lưới đường giao thông và hệ thống cơ sở vật chất phục vụ du lịch tương đối hoàn chỉnh, khoảng cách với thủ đô Hà Nội không xa. Đây là lợi thế của tỉnh trong quá trình phát triển hoạt động du lịch.

II. TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÙNG LÂN CẬN

1. Tài nguyên du lịch tự nhiên

Các tỉnh nằm trong tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc đều là các tỉnh có dạng địa hình đồi núi trung du với cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, phóng khoáng với những cao nguyên rộng lớn như cao nguyên Mẫu Sơn, Cao nguyên Đồng Văn với một số đỉnh núi cao: đỉnh Mẫu Sơn cao 1 541m, đỉnh Tây Côn Lĩnh cao 2431m... Một điều thú vị nữa khi đến đây, trên nền khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa của miền Bắc và do ảnh hưởng của 4 cánh núi vòng cung nên toàn vùng có một mùa đông lạnh. Do đó, nếu đi từ phía Nam lên Bắc chúng ta sẽ thấy sự thay đổi thú vị trong hệ sinh thái của tiểu vùng, phía Nam là những vật chè, đồi cọ xanh mướt, bông bưởi trĩu ngọt tằm mắt thì lui lên phía Bắc lại là những cánh rừng cận chí tuyến với sắc đào, sắc mơ nổi bật, có năm nhiệt độ xuống thấp trên những đỉnh núi cao như Mẫu Sơn còn có hiện tượng tuyết rơi rất kỳ thú.... Trên địa bàn có nhiều hang động đẹp: Động Tam Thanh, Nhị Thanh (Lạng Sơn), Hang Chui, động Tiên (Hà Giang), động Ngườm Ngao (Cao Bằng). Ngoài ra, trong tiểu vùng còn có nhiều điểm du lịch tự nhiên đẹp nổi tiếng: thác Bản Giốc (Cao Bằng), Thác Room (Bắc Cạn), hồ Thang Hen (Cao Bằng), hồ Ba Bể, vườn quốc gia Ba Bể, nguồn nước khoáng nóng Mỹ Lâm (Tuyên Quang)...

2. Tài nguyên du lịch nhân văn

Là một bộ phận vùng du lịch Bắc Bộ, các tỉnh thuộc Khu Tự trị Việt Bắc giàu truyền thống cách mạng, đặc biệt là cuộc kháng chiến chống Pháp. Nếu như Đồng bằng Sông Hồng là cái nôi của nền văn hoá lúa nước thì khu vực này được xem như cái nôi của cách mạng Việt Nam - đặc biệt là cách mạng thời kỳ chống Pháp với những tên gọi đã đi vào lịch sử như “chiến khu Việt Bắc”, “thủ đô gió ngàn”. Mặc dù số lượng các di tích được xếp hạng không nhiều nhưng các di tích khu vực này có những sắc thái riêng, mang đậm dấu ấn lịch sử. Có thể nói rằng các di tích văn hoá - lịch sử là nhóm di tích chủ đạo của tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc. Nơi đây đã nhen nhóm lên ngọn lửa cách mạng đầu tiên của cuộc đấu tranh vũ trang lật đổ chế độ thực dân hơn 80 năm, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á. Các di tích này đều nằm trong quần thể di tích thuộc chiến khu Việt Bắc. Hầu hết các di tích trên đều có sức hấp dẫn đối với hoạt động du lịch đặc biệt ở khía cạnh văn hoá - giáo dục. Tiêu biểu như một số di tích lịch sử thời kỳ kháng chiến chống Pháp đã trở thành

các điểm du lịch nổi tiếng: Cây đa Tân Trào, Đình Hồng Thái, khu ATK Kim Quan (Tuyên Quang), khu rừng Trần Hưng Đạo (Cao Bằng), khu ATK Chợ Đồn (Bắc Cạn), di tích Bắc Sơn (Lạng Sơn)... Ngoài ra, còn một số di tích lịch sử nổi tiếng Ải Chi Lăng, thành nhà Mạc (Lạng Sơn), Đình họ Vương (Hà Giang)...

Các tỉnh thuộc tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc là nơi cư trú của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số ít người: Tày Nùng, Sán Dìu, H'mông với nhiều tập quán sinh hoạt và thói quen cư trú độc đáo tạo nên sức hấp dẫn đối với khách du lịch như Chợ tình Khau Vai (Hà Giang), tục cấp sắc của người Dao, lễ hội Lồng Tồng của dân tộc Tày, lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thẻn (Hà Giang), lễ hội mùa xuân của người H'mông và người Dao...

3. Đánh giá tiềm năng du lịch tỉnh Thái Nguyên và vùng phụ cận

Như đã nói ở trên, Tài nguyên du lịch Thái Nguyên không nổi bật, muốn giữ chân khách du lịch ở lại lâu hơn, hoạt động du lịch của tỉnh cần phải tạo nên nhiều loại hình du lịch phong phú, đa dạng. Mặt khác do khoảng cách và giao thông đi lại giữa Thái Nguyên và các tỉnh trong tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc trong những năm gần đây đã thuận lợi hơn rất nhiều nên việc kết hợp với nguồn tài nguyên du lịch trong tiểu vùng là một trong những biện pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch.

Bên cạnh đó, các tỉnh trong tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc lại có mối quan hệ rất khăng khít với nhau thông qua hệ thống các di tích lịch sử - cách mạng thời kỳ kháng chiến chống Pháp để tạo nên các sản phẩm du lịch, các tour du lịch đặc trưng của tiểu vùng như là tour “Về thủ đô gió ngàn”, “Về với chiến khu Việt Bắc”... Một vấn đề đặt ra là một phần các di tích lịch sử là các di tích lịch sử ghi dấu sự kiện, do đó mà dấu ấn để lại không nhiều vì vậy việc đưa vào khai thác phục vụ cho hoạt động du lịch là rất khó khăn đòi hỏi phải có sự kết hợp khéo léo với các loại hình du lịch và các tài nguyên du lịch nhân văn khác như các lễ hội, tìm hiểu nét văn hóa của các dân tộc ít người, hoặc kết hợp với tài nguyên du lịch tự nhiên khác.

Như vậy, để thúc đẩy hơn nữa hoạt động du lịch của tỉnh Thái Nguyên nói riêng và hoạt động du lịch của cả tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc nói chung cần phải có sự phối kết hợp trong việc khai thác tài nguyên du lịch của các tỉnh trong tiểu vùng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng hợp *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ 1995-2010*. Tổng cục Du Lịch, 1995
2. Báo cáo tóm tắt. *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng trung du và miền núi Bắc Bộ năm 2020*. Tổng cục Du lịch, 2006
3. Nguyễn Thế Chinh, *Cơ sở khoa học của việc xác định các điểm, tuyến du lịch tỉnh Nghệ An*, Luận án Phó tiến sĩ khoa học Địa lý- địa chất, 1995
4. Phạm Lê Thảo, *Tổ chức lãnh thổ du lịch tỉnh Hòa Bình trên quan điểm phát triển bền vững*, Luận án Tiến sĩ Địa lý, ĐHSB Hà Nội, 2005.
5. Lê Bá Thảo, *Thiên Nhiên Việt Nam*, NXB Giáo Dục
6. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên). *Địa lý Du lịch*, Nxb thành phố Hồ Chí Minh, 1996.
7. Tổng Cục Du Lịch Việt Nam, Viện nghiên cứu phát triển du lịch, Báo cáo tổng hợp: “*Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng du lịch Bắc Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*”, 2000